Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ NHẤT SỐ 94 — Mỗi số 0$08 — NGÀY THỨ BẢY 7 JUILLET 1928

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP		NGOẠI-QUỐC	
Một năm	5$00		6$00
Sáu tháng	3,00		3,50
Ba tháng	1,50		2,00

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gửi cho M. TRẦN ĐÌNH-PHIÊN. Ai đăng quảng cáo xin riêng lên thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

敬民

LA VOIX DU PEUPLE

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất bản hết kỳ thứ tư và thứ bảy

Báo quán Đường Đông-Ba, Huế

Giây thép số 62 — Giây thép TIẾNG DÂN - Huế — Hộp thơ số 51

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N°887

Hiếu cổ không phải là tánh xấu, xấu là tại làm nô-lệ cho người xưa.

CÁI TÍNH CHẤT HIẾU-CỔ CỦA NGƯỜI PHƯƠNG TÂY VÀ NGƯỜI PHƯƠNG ĐÔNG

Sao gọi là cổ ? tức là những cái gì đã có từ lúc mình chưa sinh ra. Đã là một dân tộc hợp thành một nước, trải bao nhiêu thời gian mà sống còn trên trái đất, thì sao cũng có những đồ từ đời trước truyền lại, một đời một ít, chưa chất lần lần mà lâu thành nhiều, những đồ đó thì gọi rằng cổ, mà như là dân-tộc nào văn-minh càng sớm thì đồ cổ lại càng nhiều mà càng quí. Bên Đông-phương thì như nước Trung-hoa, Ấn-độ, bên Tây-phương thì Hy-Lạp, La-mã, trong thế giới mà nói đến cổ, thì trước tôn mấy nước đó, chính là vì thế.

Lịch-sử tấn-hoá của loài người, không phải trong một thời kỳ ngắn ngủi, hoặc trong tay một đôi người làm thành, mà thật là chưa trăm vạn ức năm cùng tâm-lực tài lực của vô số người mà diễn ra lần lần, hoặc trước vụng mà sau khéo, hoặc trước thô mà sau tinh, dần dần càng tạo, đầu tăng phát minh, mà ở trong vẫn có một mối liền với chuyện cổ, chứ không phải là không quan-hệ (như có ấn-hãn mà sau mới có hoạt-bản, có tàu buồm mà sau mới có tàu lửa v. v.) Ấy vì thế nên cái tính hiếu-cổ là cái tính chung cho cả loài người, không phải riêng cho một dân-tộc vậy.

Từ văn minh Âu-tây truyền sang, người Á-đông ta không rõ nguyên do, chỉ thấy cơ khí tinh kỳ, học thuyết mới lạ, choáng tai lóa mắt, cho là việc gì cũng mới, mà cái gì cũng hơn mình, mới ban cho một câu phê-bình rằng: người Tây-phương không có cái tính hiếu-cổ nên việc gì cũng làm ra mới, người phương đông có cái tính hiếu-cổ nên việc gì cũng giữ như xưa. Câu phê-bình đó, mới xem qua chắc ai cũng cho là đích-xác, mà xét trong sự thực thì thật là sai. (Ký giả không phải hô hô những con ma thủ-cựu, song muốn cho người mình đối với việc gì cũng phải tự phán đoán bằng sự thực, không nên thấy người ta nói mà nhắm mắt hùa theo).

Cái tính chất hiếu-cổ của người phương đông ta, ai cũng công nhận, không phải nói nữa, song cái tính chất đó, người phương-tây cũng thế mà lại có khi hăng hái hơn: Ta thử xem các trường bác-cổ, các nơi thư-viện, cùng các nhà bác-vật, những đồ khí dụng cùng sách vở từ đời thượng cổ lưu truyền lại, sưu tầm chất chứa không biết bao nhiêu, thậm chí một mảnh giấy mà mua đến bạc ức, một cái đồ sành mà qui hơn châu báu, cho đến hầm sâu núi sụp mà gặp được một chút dấu tích gì, thì hết sức thăm tìm, ra công nghiên cứu, mà không chịu bỏ qua. Cái tính hiếu cổ của người phương tây thật là chân thành sốt sắn. Không kể các đồ cổ-tích cùng sách vở Hy-lạp, La-mã là một thứ nguồn gốc văn-minh của họ mà họ tự tôn sùng, tức như đồ vật cùng sách vở bên Á-đông ta mà họ cũng ra công đi sưu tập, xem thế thì câu nói «người tây phương không có tính hiếu-cổ» là không đúng sự thực.

Cứ như chứng trên thì cái tính hiếu-cổ, người tây cũng như người đông, không phải riêng về người đông mà thôi, vậy chúng ta cần phải xét là vì lẽ gì mà cái tính hiếu-cổ của người tây không những không ngăn trở gì đến sự tiến-bộ mà lại giúp cho họ được tiến-bộ, cái tính hiếu-cổ của người đông (nhứt là người Việt-nam ta) đã làm trở ngại cho sự tiến-bộ mà trăm việc cũng vì cái cớ đó mà càng ngày càng thối lui thì ta thấy mấy cớ này:

1· Người tây trọng cái thực mà không cần cái danh, đối với một vật gì cổ, thì tra xét đến nơi cho hiểu thấu nguyên do, người mình thì cốt được cái danh là đủ, không cần khảo-cứu và không biện thiệt đã.

2·) Người tây qui đồ cổ, như trong mười phần, đúng về đường khảo-cứu bảy phần, đúng về đường trang-điểm bài thiết hơn hai phần, còn dùng để làm khuôn mẫu mà bắt chước theo thì thật ít (cũng có, nhưng không đầy một phần mười): người mình đối với đồ cổ thì có lòng tôn kính phục tùng, tự nhận là mình làm không được, nên dùng để làm mẫu mà mô phỏng theo, mười phần đến tám chín, ngoài ra dùng để khoa diễu người ta, còn đúng về phần khảo-cứu thì mười phần không được một.

Chính vì lẽ đó, nên người tây có tính hiếu-cổ mà không hại, lại có ích, mà người mình mang một tiếng hiếu-cổ mà tư tưởng bị bó buộc, hành vi bị ngăn trở, cho người ta nghe đến hai chữ «hiếu-cổ» mà sinh nhờm sinh ghét, thậm chí nền đạo-đức của ông bà và quốc túy lưu truyền mấy ngàn năm, cũng nhiều đều hay mà vì một tiếng «cổ» đến nỗi thuận gió bay tan, theo dòng chảy thẳng, gần như không còn dấu tích gì, thật là một đền đáng thương tâm vậy.

Thế thì chúng ta ngày nay, đối với học thuyết, chánh thể, cho đến trăm công ngàn việc, không luận mới cũ, đông tây, chỉ nên lấy cái quyền tự-do trong não ta mà tự phán đoán lấy, cái gì mà có ích cho dân-tộc, cho nói giống thì ta nên gắng sức mà theo đòi, cái gì mà có hại trong xã-hội nhân quần, thì nên bỏ hẳn. Tóm lại một câu thì chân lý là ông thầy chỉ đường cho chúng ta mà những câu nói mới cũ tây đông ở ngoài, đều là cái mối lừa phỉnh chúng ta vậy.

THA-SƠN-THẠCH

VẬN-VĂN

Cảm hoài

Những là rày gió với mai mưa,
Trải mấy thu đông đến mấy giờ.
Non nước chàng mày đau dạ quốc,
Cỏ hoa ủ mặt động lòng tơ.
Bước đường cỏ quặn chân cao thấp.
Cuộc mộng thanh niên giấc tỉnh mơ.
Ngòi bút hỏi ai tay điểm truyết,
Cùng nhau xóa bỏ nét tiêu sơ.

Hồ-Mã

Thơ cho người bạn ở Bắc

Từ khi Nam Bắc vẽ đôi đường,
Vẫng bạn tâm thần những vấn vương.
Rẻ khóc đau lòng người lữ thứ,
Quốc kêu đỗ lụy khách tha hương.
Nước non trôi nổi càng ngao ngán!
Danh lợi bôn ba thiệt chán chường!
Tâm sự hỏi ai ai có thấu?
Trời Nam hiu hắt cuộc tang thương.

Ngô tr. Hy, Học sinh

Giang-hồ

Bốn phương hồ thỉ tang bồng,
Chiếc thân hồ hải vẫy vùng năm châu.
Đường đường một đứng mày râu,
Dọc ngang trời bể trên đầu là ai?
Khí thiêng ưng đúc anh tài,
Non sông một gánh hai vai nặng nề.
Mùi đời mặt xám lưỡi tê,
Tấm lòng son sắt nguyện thề cỏ cây!
Giang hồ quẩy gánh tiếc đây,
Cảnh trời bể nước non mây với mình!
Nước non non nước chung tình,
Nước non hờ hửng hồ sinh làm người!
Ngán thay cho tấn trò đời,
Tâm xà khẩu phật giết người bao phen.
Tự do ngày tháng là tiên,
Sá chi danh lợi đua chen bận lòng.
Ấy ai nhỏ nhốc trong vòng,
Chiếc thân cương tỏa đau lòng hay chăng?
Cùng nhau gỡ mối bất bằng.

Tử-thanh, Lê văn Triện

TẠP LOẠI

SINH-BÌNH CÙNG CHỦ-NGHĨA ÔNG GIÔ-RÉT (*Jean Jaurès*)

(*Tiếp theo*)

Lý tưởng ông Giô rét

Đọc qua lịch sử ông cũng đã hiểu qua được lý tưởng ông ít nhiều. Nếu muốn biết tường tận, thời nên xét: 1·/ Lý tưởng ông về giáo dục, — 2·/ Lý tưởng ông về sử-học, — 3·/ Lý tưởng ông về binh-pháp. — 4·/ Lý tưởng ông về xã-hội.

I) Lý tưởng ông Giô-rét về giáo dục

Ông Giô-rét là cựu sinh viên ở trường Cao đẳng Sư phạm. Trước khi dự vào chánh sự, ông có làm giáo sư hơn bốn năm. Bởi thế, đối với vấn đề giáo dục, ông rất cảm tình. Không phải chỉ cảm tình trong buổi còn làm giáo sư mà thôi, về sau, hoặc trên báo chương, hoặc giữa nghị viện ông cũng thường đem vấn đề giáo dục để biện luận. Ông hay nói: «nhà chính trị chân chính (Homme d'Etat véritable) là một nhà quốc gia giáo dục».

Đối với nam nữ giáo-sư sơ-đẳng, ông nói: «các người đã nắm tinh thần của trẻ con vào trong tay các người, thế là các người phải gánh lấy vận mạng của quốc gia đó. Đứa trẻ không phải chỉ cần biết đọc, biết viết, mà thôi đâu... Nó là người Pháp: nó còn phải biết nước Pháp, địa dư nước Pháp, lịch sử nước Pháp, nghĩa là cả hình thức và tinh thần nước Pháp. Nay mai nó sẽ trở nên một anh dân: nó phải biết dân trị là gì, dân quyền là gì. Nay mai nó sẽ trở nên một con người: nó phải biết loài người vì cớ gì mà bị tai nạn iệt, bởi cách gì mà được hạnh phúc.... Đứa trẻ là một cái «mầm» ý tưởng, một «khối vàng» lấp dưới đất. Ngày nào các người biết bươi đất đó để cho «khối vàng» lòi ra giữa ánh sáng, ngày ấy sẽ có vô số những chuyện đời phải thay đổi»

Bàn về cách giáo triết-lý, ông nói hiện nay có hai thế lực trong ý-tưởng: thế lực của quá khứ là thế lực tôn giáo, thế lực của hiện tại là thế lực khoa học. Triết lý của tôn giáo là lý «trừu tượng»; triết lý của khoa học là lý «cụ thể». Ngày nay, số nhiều những kẻ học thức không theo lý «trừu tượng» nữa. Thế mà các trường nhà nước, tôn giáo tuy không giáo nữa mà lý «trừu tượng» cứ vẫn giáo. Như thế chẳng phải trái hẳn với sở nguyện của công chúng sao?»

Bàn về việc giáo dục hiện thời ông nói: «Hiện nay, con em hạng hạ lưu không được giáo dục như con em hạng trung lưu và thượng lưu trong các trường giáo con em hạng trung lưu và thượng lưu, giáo sư giỏi, giáo cách để mở trí khôn. Các trường giáo con em hạng hạ lưu thời không được như thế. Đều ấy thiệt trái hẳn với công lý. Nước Pháp là một nước dân trị. Nay mai ai sẽ làm phần nhiều trong số dân của nước? Có phải con em hạng hạ lưu không? Thế mà ngày nay giáo dục con em hạng hạ lưu cách ấy, thời làm sao tương lai chúng nó hiểu được chữ «tự do» «bình đẳng» để thực hành chủ nghĩa dân quyền?»

Bàn về giáo dục tương lai, ông nói: «nếu nhà giáo dục cố ý nặn vật đứa trẻ theo cái khuôn mình thích, thời chỉ làm thành một cái trí não nô lệ mà thôi. Ngày nào đảng xã-hội được có quyền chỉnh đốn việc giáo dục, ngày ấy nghĩa-vụ ông giáo sư sẽ là đúng khi nào đọc đến bốn chữ chủ-nghĩa xã-hội (socialisme) trước đứa trẻ. Nếu ông giáo thiệt một «người xã hội chủ nghĩa» (socialiste) thời chánh sự tự do tư tưởng và cách khảo sát kinh nghiệm của ông đã đem ông đến con đường «xã hội chủ nghĩa». Nếu ông dạy đứa trẻ có được tự do tư tưởng, biết được khảo-sát kinh-nghiệm, thời tự khắc nó sẽ đến con đường «xã-hội chủ nghĩa». Ta không thể giáo những đều ta «muốn», ta cũng không thể giáo những đều ta «biết», ta chỉ giáo những đều «đã làm ta là ta mà thôi» (On n'enseigne pas ce que l'on veut, on n'enseigne pas ce que l'on sait, on enseigne ce que l'on est).

(*Còn nữa*)

Tinh-tiên

VẤN-ĐỀ HIẾN-PHÁP

CÁC CHÁNH ĐẢNG TẠI NGHỊ VIỆN PHÁP

(*Tiếp theo*)

ĐẢNG PHA-XÍT

(*Le Faisceau*) (1)

Đảng *Pha-xít* là một cơ quan chính trị lập ra từ ngày 1 Novembre 1925, bởi những ông Georges Valois, Philippe Barrès và Jacques Arthuys, gọi là *Faisceau des combattants et des producteurs* (dịch nghĩa là: liên-hiệp-đoàn những người chiến sĩ và những người sinh sản) Cái chương trình năm 1925 của đảng là gồm hai mục đích: một là tăng cao cái giá trị cuộc chiến thắng (Valoriser la victoire), hai là đem những phương pháp đã gây nên cuộc chiến thắng ấy để thực hành trong các vấn đề kinh tế. Từ khi ấy chương trình đảng đã thay đổi hẳn, tỏ ra một cái khuynh hướng về chính thể cộng hòa: «Đảng Pha-xít Pháp không phải bất đắc dĩ phải nhận chánh thể cộng hòa là một sự thực, đảng Pha-xít lại tuyên bố như thế nữa, mà có lẽ ở nước Pháp thì đảng Pha-xít là quyết đứng tiên phong dùng vũ-trang để bảo vệ chánh thể cộng hòa, nếu có một ngày ai đem chánh thể cộng hòa ra bài bác» (báo Nouveau siècle ngày 26 Juin 1927) «Mục đích chúng tôi là chiếm đoạt lấy Quốc gia để kiến thiết những chế độ mới, để sắp đặt thế giới theo cách mới ở đứa cái thời đại mới này, cho hợp với chính nghĩa và các khoa học tân phát minh.» Ông Georges Valois giải thích Quốc gia là một cái chính thể dân chủ công đoàn (démocratie syndicaliséc), do một thiểu số hoạt động làm trung kiên. Về chính trị ngoại giao thì đảng Pha-xít vừa đứng về mặt quốc gia và xã hội.... không nhận cái lý tưởng quốc tế. Về phương diện xã hội thì đảng Pha-xít yêu cầu cái chánh sách tiền công cao và tiền lời lớn, bắt chước những phương pháp của nước Hoa kỳ. Theo ông Georges Valois thì cái khuynh hướng của đảng Pha-xít có thể biểu thị ra bằng một cái phương trình này:

Quốc gia chủ nghĩa + xã hội chủ nghĩa = Pha-xít chủ nghĩa.

ĐẢNG CỘNG-HÒA LIÊN-HIỆP

(*Fédération républicaine*) (2)

Đảng *cộng hòa liên hiệp* có ông Louis Marin là lãnh tụ, còn những nhân vật trọng yếu khác là những ông: Fourcade, Edouard Soulier, Hervey, Hirschauer, François Marsal, Bonnefous, Chassaigne-Goyon và Jacques Bardoux. Chương trình của đảng đã định lại Hội nghị họp ở Ba-ri mấy ngày 8, 9 và 10 Décembre 1927.

Chương trình tài chính. — Buổi Hội-nghị thứ nhất hội nghị định chương trình tài chính theo bản báo cáo của ông Finguy như thế này: ngạch thuế 15000 triệu Nghị viện mới quyết nghị đó phải đổi lại hết; phải giảm bớt ngạch thuế về sự trao đổi bất động sản, phải chỉnh đốn ngạch thuế dinh-nghiệp-suất cho công bình hơn, phải hạ bớt cái phụ đánh của nhà nông dân, cũng là bớt ngạch thuế di sản xuống cho rất ít.

Nội chính. — Về việc nội chính thì Hội nghị yêu cầu:

1· Phải tổ chức một «Tối thượng pháp đình» (Cour Suprême) để bảo bộ sự hiến pháp và các quyền tự do của công dân;

2· Phải đặt chế độ Đại nghị theo tỷ lệ (Représentation professionnelle); (3)

3· Hạn chế quyền sáng chế của Nghị viện về các khoản công phí;

4· Thực hành một đạo luật chung cho tất cả các hội xã và cho giáo dục tự do;

5· Cải cách chế độ hành chính theo cách cải tổ toàn quốc ra từng địa phương;

6· Quyền tuyển cử và bị tuyển cử của đàn bà;

7· Chế độ đầu phiếu theo từng gia đình;

Về phương diện kinh tế thì đảng này nhất thiết phản đối cái chế độ quốc-gia chuyên-lợi (monopoles d'Etats)

Về phương diện xã hội thì chương trình của đảng như thế này:

1· Phải quyết nghị và thi hành đạo luật xã-hội bảo-hiểm (loi des assurances sociales);

2· Mở rộng quỹ bồi-thường quỹ (Caisses de compensation)

3· Mở mang những chức-nghiệp-hội (Chambres de Métiers)

Đảng Liên-hiệp phản đối sự triệt binh ở các miền quân Pháp hiện đương chiếm cứ, yêu cầu phải đặt binh phòng cho hoàn toàn tại cương giới phía đông và quyết nghị cái thể lệ binh bị mới. Họ phản đối không chịu thừa nhận những cuộc hiệp ước như hiệp ước Mellon-Bérenger và hiệp ước Caillaux-Churchill. Họ yêu cầu phải giữ cho nguyên các đất thực-dân của Pháp, cùng cả các đất bảo-hộ và ủy-nhiệm nữa.

Muốn thực hành cái chương trình ấy, họ bảo rằng chánh sách Quốc gia thống-nhất là tất yếu, ít ra cũng phải theo chính sách ấy trong 4 năm.

(*Còn nữa*)

Hoa-Trung biên dịch

(1) Cơ quan của đảng là tờ báo Nouveau siècle, ở 63, Faubourg Poissonnière, Paris

(2) 36 Rue de Varenne, Paris.

(3) Đại-nghị theo tỷ-lệ là cách tuyển cử Nghị-viên lấy số đảng viên mỗi chánh đảng nhiều ít làm tỷ-lệ. Đảng nào đông thì được cử nhiều Nghị viên, đảng nào ít thì được cử ít.

TRUNG-BẮC-BỘ HỎA-XA CHỈ-NAM

Sách này có bán tại:

Số nhà 10 Hạch Mai ngã tư Trung Hiền và hiệu Cái Thành ns 3 Rue du Chanvre Hanoi. Nguyễn Trác n° 11 Avenue Paul Doumer Haiphong.

Mỹ hữu Đạo 33 grand Rue. Thanh Hóa.

Ngô Như rue La Gare Vinh.

Nguyễn văn Tùng café de la gare Tourane.

Nam Hưng Tư Nghiệp Hội Xã Faifoo.

Trần trọng Cơ Quinhon.

Hàn Lâm Phanthiet.

CHUYỆN HAY

VUA THƯỜNG NÓI VỚI AI?

Ông A-lam-be (Alembert) là một nhà văn-học và số-học danh tiếng nước Pháp về thế kỷ 18. Vua Phơ-rê-đê rit thứ hai (Frédéric II) là vua nước Phổ (Prusse) cũng về buổi bấy giờ. Hai bên chơi với nhau rất thiết-cốt. Một bữa vua Phơ-rê-đê-rit hỏi ông A-lam-be rằng:

— Ông đã thấy vua nước Pháp chưa?

— Tâu Bệ-hạ, có thấy một lần, là khi tôi được cử vào Hàn-lâm phải đem bài dịt của tôi cho Ngài xem.

— Vậy Ngài nói gì với ông?

— Tâu Bệ-hạ, Ngài không nói gì với tôi cả.

— Ừa! không nói với ông thời nói với ai?

Sử không chép câu trả lời của ông A-lam-be. Nhưng ta có thể trả lời thay cho ông: phần nhiều các ông vua thời chỉ nói với bọn ..... chớ nói với ai!

Hay chuyện

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Oan khuất chi đây

Báo « Oan khuất chi đây » đăng trong số báo 83 là nói chuyện một người thiếu phụ ở trong thành tự trầm ở sông Hương giang. Nay bản báo nhận được một bức thơ của ông Văn Đức, Đà là anh ruột người thiếu phụ kia. Trong thư đại khái trách thầy H. Q. Ng. không biết khuôn xử việc gia đình đến nỗi dài vợ một cách cho vợ phải tự tử, thế mà còn viết thư về cho anh vợ để vu oan cho vợ những điều sỉ nhục (xấu xa). Song bức thư giải quá, vả cũng chưa biết có thể cứ vì gì không, nên bản báo không đăng. Chỉ xin đăng bức thư tuyệt mệnh của người thiếu phụ kia để độc giả thấy rằng người ấy tuy vì việc gia đình mà chết, thế mà không oán chồng một chút gì, tuyệt đủ biết là người đoan đó.

L. T. S.

Bức thư tuyệt mệnh để lại cho chồng

Ngày mồng 3 tháng 6 Mậu Thìn

Bàm cậu,

Nay tôi xin trân trọng vài hàng từ biệt cùng cậu.

Cậu ơi! tôi sở dĩ mà viết cái thơ này là một sự đau lòng lắm! Cha ôi! tay tôi cầm bút mà lệ nhỏ chứa chan, ruột đau như cắt! Tôi nghĩ con chim thì có lông, con người thì có tiếng, làm người chỉ có ba điều rất xấu: một là làm dĩ, hai là ăn trộm, ba là ăn vụng, mà như tôi ba điều ấy đều là có cả, thì sự xấu không biết kiếp nào mà rửa cho sạch được. Nghĩ làm người mà như thế cũng chẳng mặt mũi nào mà đối với ai nữa. Hồi tháng giêng mẹ về Thanh hóa, cứ những lời thầy bói nói thì tội tôi kể sao cho hết! Tôi nghĩ làm người mà có những cái tội như thế, thì cũng không mặt mũi mà đối với cậu nữa!

Cha mẹ ơi! Trời đất ơi! Tưởng đi lấy chồng những mong trăm năm gửi thịt rao xương, ai ngờ nỗi đời có lẽ, tơ duyên ngăn ngủi, mà rày sinh ra chuyện nầy, mai sinh ra chuyện khác, để đến nỗi cho thầy mẹ mang tiếng nhục cũng là vì một đứa con bất hiếu này! Thôi nói bao nhiêu lại đau lòng bấy nhiêu, xin chúa cậu vạn sự như ý và lấy được vợ giàu sang, tôi thác xuống tuyền đài cũng được ngậm cười nơi chín suối.

Cậu ơi! tôi không có một tí gì là oan cậu cả, tôi quyết sống làm người nhà cậu, chết làm ma nhà cậu mà thôi! Đây cũng là một sự vạn bất đắc dĩ mà phải quyên thế, chứ không khi nào mà tôi quên cậu được, không khi nào mà linh hồn tôi xa cậu được, cậu ơi!

Thôi, trăm sự gì cũng đến chết là hết, đến chết là tan cả, thì xin cậu cũng đừng cho thầy mẹ và các anh tôi biết làm chi cho thầy mẹ tôi và các anh tôi thêm đau lòng vì tôi, thì tôi đeo xuống khúc sông nào cũng được thỏa linh hồn và cảm ơn cậu lắm.

Bái thư.....

Văn-đức-Đôn, Văn-đức-Bích lục đăng

THANH-HÓA

(ĐÔNG-SƠN)

Vì một mẫu ruộng Hương-hỏa mà nỡ giết nhau.

Lê văn Cương ở làng Văn ha, tổng Viên chiếu, phủ Đông sơn, có hơa một mẫu ruộng đem cúng cho họ để làm kỵ các tiên tổ; cả họ thuận giao số ruộng ấy cho Lê văn Vãng làm, trừ thuế và thóc giống ra còn bao nhiêu chia làm hai phần: 1 phần giao cho họ, 1 phần để làm kỵ lạp. Sau bọ ấy nghĩ làm như thế hội họp luôn không tiện, mới đổi giao cả số ruộng ấy cho tên Lê văn Vãng cầy cấy để dồn tết trong tư đường.

Đến ngày 28 tháng 3 Annam vừa rồi tên Lê văn Nghi (tức là con tên Lê văn Cương) trình Lý trưởng đem con cháu ra gặt rẽ số ruộng ấy, tên Lê văn Vãng nghe tin, liền chạy ra nói rằng: « ruộng là ruộng họ, họ giao tao, tao đã làm 18 năm nay mà chúng mày lại gặt ». Lũ tên Nghi bất luận phải trái, xúm lại đánh tên Vãng chết liền.

Việc này quan phủ Đông sơn đã phái khám và làm biên bản rồi, tên Nghi đã bắt giam đợi kết án. Tên Nghi vốn là đứa hung hãn hay kiện cáo xưa nay vì tơm một mẫu ruộng mà nỡ giết một người thân thích, thật là người không có một chút lương tâm nào.

Luân thường ngày nay đổi đến thế, những tấn kịch gớm thuở nay không thường thấy mà nay xảy ra hoài, những nhà có trách nhiệm không để lòng tới sao?

T. T. K.

HÀ-TĨNH

Cái nạn đường bùn

Tháng trước ký-giả có việc cần, nên trời mưa mà phải đi xuống Nam trì, Gioc dương, thấy một đều rất thê thảm, khiến cho ký giả không khi nào quên được: Số là ký-giả gặp một người đàn bà trạc độ 50 tuổi ngồi bệt giữa đám bùn, mặt mũi lem lúc cả đất, chung quanh hỏi thì thấy một đống gạo cũng lấm bùn và một cái mùng ư. Người đàn bà còn ngồi rức-nở khóc. Ký-giả thấy vậy, lại lỡ bà lão đây mà bà cũng không thể đứng ngay lên vì bà đã bị bể sái chân. Ký-giả hỏi thì bà nói: « Tôi người Đồng-môn, không có con cái nên tôi phải tự đi chợ đong gạo, về đến đây, đường bùn lầy, giả cả yếu ớt chống chân sao lại, chẳng may bổ đổ mất gạo lại còn sái cẳng nữa, thật là khổ vô cùng. Song chẳng những khổ cho tôi mà thôi, hãy còn con trẻ đi học, đàn bà đi chợ, biết mấy lần họ đã bị quê cẳng gãy tay. Khúc đường tự Tiện bạt xuống Đồng-môn này, quan cũng đã nhiều phen sức đắp, nhưng tức xong không khám lại nên mấy ông quan-viên trong làng chỉ bắt đắp đất sét mà không hề đổ đá, khiến cho mỗi lúc trời mưa, đất thành bùn, lút quá đầu gối, đàn bà con trẻ bị cái hại quê chân gãy tay như thế cũng đã nhiều vậy ».

Mấy ông quan viên, hào cựu trong làng, chỉ biết tranh nhau ngất ngưởng ngồi trên mà cái hại của dân như thế thì không hề nghĩ tới. Giám hồi nhà có trách nhiệm có đáng sửa sang đoạn đường dở lại hay là các chỗ do các quan cai trị về thì mạc quách dân chung?

Long-Bàng

(ĐỨC THỌ)

Sự nguy hiểm đi qua cầu xe lửa

Nguyên sở xe lửa có bắc một cái cầu sắt dài độ 180m qua sông La « gần ga Chợ-Thượng » một bên cầu ấy có lát thêm một đường ván để các khách bộ hành qua lại. Chỗ bắc cầu đó, xưa là một bến đưa đò ngang. Từ khi cầu ấy làm thành thì bọn đò phu ở vùng đó mất một món lợi; nghe đâu chúng nó lập mưu dỡ trộm ván lát ở trên cầu ấy để kiếm kế sinh nhai có chỗ dỡ dứt đến 5, 6m; chỗ 3, 4m chỗ 5, 3 tấm. Ôi! cầu cống như thế, gia đi đêm hôm tối tăm, ai giám cả gan đi qua cầu. Thôi thì mặc sức chúng nó thái bóp. Nhất là những lúc xe ra vào, nào sợ lỡ tàu, nào sợ cáo trưa, nào lánh lý bỉ-bộn, nào gánh gồng nặng nề, mà chen nhau bước cao bước thấp trên cầu nầy; rủi mà chân bước không đúng tôn-vẹt (traverses) thì chết.

Tuy mới đây chưa thấy xảy ra chuyện gì, chắc rằng sau nầy cũng không sao tránh khỏi được sự nguy hiểm đó.

Mong rằng quan trên và sở xe lửa biết được việc nầy mà sức tu bổ cái cầu ấy lại cho được vững vàng như khi trước và nghiêm trị bọn ích kỷ ở vùng đó cho chúng nó biết lỗi mà chừa, mong lắm thay! mong lắm thay!

Khách quá cầu lai cảo

QUẢNG-NAM

TAM KỲ

Một chuyện đáng khen

Ở làng Đức-Hòa, là g Thanh-Mỹ, mấy ông xã hướng về vấn đề cải lương hương tục bàn định với bạn thanh niên, bày lệ xuân thu hiệp nhất. Trước mỗi lễ cúng 4, 5 heo mà nay chỉ có một. Song đen đỏ, cuộc rượu chè thời xin phép cấm tuyệt cả; lại thêm xin xâu công hương để đắp đường trong làng cho tử tế. Nghe đâu các ông ấy sắp sửa sang lại cái trường trong làng, để tiện cho con em học. Mừng thay cho làng ấy đã bước một bước.

Võ xuân Khôa lai cảo

(ĐỨC PHỔ)

Cờ trống đưa thầy!

Ngày 16 tháng 6 tây vừa rồi ký giả đi ngang qua sở Đồn-điền Đức phú thấy nào già nào trẻ, nào lớn nào bé đều đun nhau mà la rầm rộ lên rằng: « Cờ trống đâu đem đưa thầy! hương đèn đâu đem tống thầy! » ký giả lấy làm lạ chẳng hiểu thầy nào mà đông dân phu hoan nghênh như vầy đương lại hỏi thăm mới hay là thầy Cần làm khán hộ tại nhà thương Đức-phú.

Nói tới đây ai cũng tưởng là thầy Cần dày công với dân phu nên dậng lòng dân hâm mộ như vậy, chẳng ngờ mấy tiếng Tống với tiếng Đưa của dân phu hô hào đó chẳng khác gì với tiếng tống Ôn, tống Cói, của mấy thầy pháp vì thầy Cần làm khán hộ mà chữa bệnh chẳng chuyên, khi nào có bệnh nhân tới xin thuốc thì đập đánh la rầy, có kẻ bệnh nặng thì cho nằm nhà thương, thầy cứ nhờ trời cho bớt? Chẳng rõ thầy không tinh nghề, hay là làm biếng? dân phu trong sở đều thất vọng, rõ thấu tai trên, thầy mới bị « đ... » nên tiếng đưa với tiếng tống ký giả vừa nói trên đây đều là những tiếng của dân phu mừng thầy bị « đ.... »

Ký-Trân-Châu

BÌNH-THUẬN

Thầy Facteur lạy ông Chef

Mới rồi ký giả đi xe lửa qua Tourcham được nghe người bạn kể chuyện thầy Facteur nọ lạy ông Chef, tưởng cũng nên đăng lên đây để bà con đồng lãm.

Ga Tourcham có thầy Facteur một hôm ông Chef dặn ở nhà làm giấy, sau lại có thầy Chef ga (Chef Annam) sai đi Mương man. Đến hồi ông Chef về không thấy thầy ông liền la gắt um sùm, rồi ông dọa sẽ tư đuổi thầy. Thầy sợ mất chỗ công ăn việc làm, nên thầy tìm thợ chạy thầy hết phương lo nghĩ. Ôi! sai một ly đi một dặm, phen nầy mà mất việc thì khốn đốn to, lo quanh tính quẩn, thôi thì tội lạ vạ lây, họa may mới cứu đặng việc nầy.

Thầy liền về lên ngọn Âu phục chỉnh tề đến nhà ông Chef lơn van xin ông tha thứ cho lần đầu, tự tư hưởng hậu xin chừa, song cơn thịnh nộ của ông chưa dứt tay vỗ bàn miệng la lớn, thầy bèn khoanh tay quỳ gối khúm núm ở dưới thềm lạy mấy lạy, ông mới chịu lời mà dung thứ.

Ôi nhân cách thầy nghĩ mà ngao ngán.

Thính-nhĩ lai cảo

Mất báo và báo chậm

Về việc phát hành, bản báo rất là cẩn thận. Mỗi khi giao báo cho nhà Bưu-điện Huế, đều có kiểm điểm trước và gói riêng từng nhà giấy thép một. Thế mà tỉnh nào cũng có bạn đọc báo gởi thơ phàn nàn sự mất báo và báo chậm, nhứt là Bình-định và Quảng-nam.

Bản báo cũng đã gởi thơ cho quan Phó tổng-lý Bưu-chánh Trung-kỳ và các ông chủ Bưu-điện các tỉnh, nói về cái lệ ấy.

Sự mất báo và báo chậm cũng có nhiều cớ, song có 2 cớ thường xảy ra hơn là: ở nhà quê, thì phần nhiều tại lính trạm, không làm hết bổn phận, như là gởi báo của người nầy cho người kia đưa lại, hoặc để dồn 5, 3 số mới đi phát một lần, lại còn cái tệ riêng khác nữa; ở thành phố thì tại người làm việc tại nhà giấy thép, đôi khi bỏ lộn báo của sở nầy qua thùng thơ của sở khác, hoặc của người nầy đưa lầm cho người kia, mà những người nhận được báo đó, vẫn biết không phải của mình, song ít ai chịu khó mà trả lại cho nhà giấy thép. Vì thế mà sinh thiệt hại cho nhà báo và một số người độc giả.

Vậy xin các Ngài xem xét sự thiệt đã nói trên mà lưu tâm trừ cái tệ ấy, thì chẳng những nhà báo và người đọc báo khỏi đều thiệt hại, mà dân gian đối với sở Bưu-chánh, càng thêm mối lòng tin cậy vậy.

Tiếng-Dân

BẮC-KỲ

VIETTRI

Vì sao không diễn?

Mấy hôm ở đồn ta nao nức đề xem diễn tấn cải lương, đề là: « Thầy đồ tư lục », dân các nơi, làm cho ai cũng đem lòng mong đợi, đến nay mà chưa thấy diễn.

Hỏi ra mới biết rằng: vì tên T. có tật nên giật mình, đã bóc lờ cáo bạch mang kiện tại sở cảm, song vì vô lý quan không hỏi đến.

Nay tên ấy lại nghi cho có người biết câu chuyện bí mật, để mang lên sân khấu cho người ta đàm tiếu. Vì thế mà tên ấy đã dội đơn đến quan sở tại kiện ông Nguyễn-văn-Tồn, và tên ấy lại quyết rằng: thế nào cũng xin phá hoại việc nầy, nay còn xử tại tòa sơ cấp chưa rõ bên nào được thua.

Tiết tưởng tên T. quả có cái lỗi thì cũng nên để diễn, trước là biết cái lỗi mình, sau ai có cái lỗi như vậy, xem mà sửa lấy mình, bằng tên T. không có lỗi gì tưởng cũng nên để diễn, sao lại dọa dẫm thách rằng nếu diễn sẽ mang kiện.

Mong rằng: quan minh xét ra việc nầy sau lại cho diễn tích « Thầy đồ tư lục » cho công chúng xem thì hay lắm.

Được tin sẽ đăng sau.

T.

NAM-KỲ

SAIGON

Annam và Chà đánh nhau

Ngày 10 Juin, vào lúc 9 giờ Phan-văn-Tàu, thường gọi là « Anh Chal Opinion » vào tiệm người Chà Abdoul Kadare số nhà 22, đường Viénot, mua một cuốn chỉ. Chỉ không được tốt nên anh ta trả lại không mua. Người Chà đó không bằng lòng bèn mắng anh ta là người bất lương là đứa ăn cắp... Hai bên cãi cọ nhau một hồi, rồi người Chà lấy một chiếc ghế mà đập, làm anh ta phải chảy máu mũi và lồi tròng con mắt bên tả ra ngoài.

Qua ngày 23 Juin một toán người Annam ta phát giấy cổ động tẩy chay hiệu buôn Chà đó. Qua ngày 24 Juin 7 giờ sáng, 4 người ta vào tiệm đập phá bể cã tủ kính. Người Chà đập anh Tàu hôm 10 Juin chạy ra thì bị bốn người đó đập cho một trận, mấy người Chà khác tiếp cứu 1 ai bên đập nhau dử dội. Những hàng trong tiệm đều phá hư cả. Một người Chà bị thương nơi đầu và một người nữa nơi mặt. Các người Chà các tiệm khác không chịu tiếp cứu.

Mấy lời thưa cùng các ngài vào hội TRUNG-KỲ CÔNG THƯƠNG LIÊN HIỆP

Hội Trung Kỳ Công thương Liên Hiệp chánh tổng cục tại Tourane vốn định là 50 000$00 chia là 2000 cổ phần; mỗi cổ phần là 25$00 thời số cổ phần các Ngài ký vào đã quá số định đã lâu rồi. Song vì các Ngài có chậm trễ trong sự góp cho Hội cho nên chiếu theo điều thứ bốn mươi của điều lệ hội (Article 40), hội chưa định được ngày nhóm Đại Hội Đồng.

Vậy xin các Ngài còn ai chưa góp, xin lưu tâm mà góp ngay cho hội tại ba nhà Banque: Banque Franco chinoise, Banque de l'Indo-chine à Tourane, Société de Crédits Annamite à Saigon (Việt Nam Ngân Hàng tại Saigon) mà trong thơ gởi bạc cho nhà Banque, xin nhớ nói rằng tiền ấy góp cho Hội T. K. C. T. L. H tại Tourane. Tiền đóng cho hội các nhà Banque gửi cho hội không ai được lấy ra, đợi đến ngày Đại hội Đồng bầu cử người được quyền lãnh số tiền hội để làm công cuộc của hội trả định.

Đại quyền cho các Hội-Viên sáng lập Hội

VÕ DOÃN-GIA Industriel à Tourane

Ba người Việt-Nam chiếm giải Quán-quân

(Kỳ thi xe đạp 102km Hanoi-Haiphong ngày 22 Avril 1928)

Mr BỒNG chiếm VÔ-ĐỊCH GIẢI BẮC KỲ đạp xe "Lucifer"

Mr DƯỢC chiếm VÔ ĐỊCH GIẢI BOUTET đạp xe "Chobert"

Mr CÔNG chiếm GIẢI NHÌ BẮC KỲ đạp xe "Automoto"

Ba người đều chạy xe đạp cầu hiệu TRÚC-THÀNH 57 bis Rue NEABET Hanoi, làm đại-lý

Mấy chục tài-tử Tây-Nam gánh tại đua sức trên quãng đường 102km, kể về đến điểm tới ra ba tài tử Việt-Nam chạy xe của hiệu TRÚC-THÀNH, chiếm giải Quán quân, nhờ được xe nhẹ và tốt, nên hơn các tài tử Tây-Nam khác ngót nửa lờ.

Kể từ xưa cách Tài Quán quân kia vẫn nhường cho người Tây mà nay người Nam mới đặt được thứ chân đăng mừng cho thể dục người mình, mà cũng vẻ vang cho hiệu TRÚC-THÀNH là cửa hàng người Việt-Nam biết chọn xe, kén người.

Hiệu ấy lại có bán các đồ phụ tùng chân chạy, các thứ xe rất tốt như là:

Monet et Goyon, — le Louve, — Moto, — Race Sport, — Neuvre Empress, — London, — Pneu v. v.

Motos « Le Grimpeur » bán giá đặc biệt 150p.

Motos « Evans » bán giá đặc biệt 150p.

Thơ từ xin gởi cho M. Tiết-Hữu-Trung, chủ hiệu Trúc Thành.

X. lai cảo

CÁI NGHĨA ĐỜI NGƯỜI

(XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Tác-giả: MARCELLE TINAYRE

Dịch-giả: HOA-TRUNG

Số 11

CHƯƠNG THỨ SÁU

— Hy-lê! cái lòng con vẫn chưa có cảm động, con tưởng chỉ có một người anh tôi mới cảm nổi được hay sao? con nàng cái hạnh phúc nó ở miền trung bình và ôn hòa, nó như cái hoa bông, không chịu được gió to nắng lớn.

Bà ngồi nghĩ ngợi một lúc, rồi lại nói:

— Cô có biết rằng mỗi khi tôi nghĩ đến tương lai cô thì tôi rất sợ hãi không? Cô thiết khác hẳn với cái quan niệm một người đàn bà của tôi. Cái sức mỹ-lệ, cái tài thông tuệ, rồi nữa phương tiện của cô có phải là những cái gây tổ hạnh phúc hay là họa hại! Theo tôi nghĩ thì đàn bà là một thứ thuần tình thuần cảm, hơn đàn ông về cảm tình, mà kém đàn ông về tri thức. Tôi muốn người đàn bà phải đưa vào tay chồng, cái xuống một của con, và quỉ trước mặt Thượng đế... Cô không tin Thượng-đế phải không? Khi bàn triết học đến nói với tôi về cái Hiển nhiên vũ trụ thì tôi muốn bỏ lại không nghe hơn, mà tôi phải có mặt đường Thượng đế không mà hô lãnh đạm như vậy được mới yên. Tôi thấy ở nhà bác cô có cái tượng nữ thần Ma la là cái biểu hiệu tỉ tỉnh và trí đức của cô, nhưng tượng ấy cách xa cái nhân tình quá, nó không biết ái tình là gì.

— Vậy thế thì Thánh-mẫu trong giáo Cơ-đốc có phải nhân tình không? cái sản dục của Thánh mẫu mà vẻ vang chẳng phải là vì ở người vong ái tình hay sao? xin bà đừng lo tôi đã chưa một cái giáo dục về đức tính rất nghiêm nhặt mà chính những người nữ nhân anh kiệt đã đem cái nghĩa vụ cho tôi phải theo. Nghĩa vụ tôi không phải là phải khuất nhục, phải tìm đau đớn để lo sinh hạnh phúc đi. Nghĩa vụ tôi là phải làm thế nào cho tôi được là người đàn bà hoàn toàn hợp với quan niệm của tôi, để làm hạnh phúc cho người khác mà cầu hạnh phúc cho mình. Tôi chẳng tôn trọng gì bằng chân lý. Cái mà bà gọi là tình kiêu-ngạo của tôi, chính là cái đức tính của tôi đó.

— Mong rằng cái tình kiêu ngạo ấy sẽ chỉ đường đem nẻo và sẽ bảo hộ cho cô... Cô ai vào kia kìa. Nhờ cô gọi pha nước cho với!

Cửa phòng khách mở ra, một chàng thanh niên vào và bắt tay bà Mác-bôi để hôn.

— Á chà, cậu Mô-rit, tôi tưởng cậu quên tôi rồi, nhưng nhìn thấy cậu thì tôi không thể trách được nữa. Chứ bà Nê-ri bằng có mạnh không?

— Thưa bà mạnh lắm, hiện chỉ tôi đương bàn về việc tập vở kịch của Mê-ti-nich để ít bữa nữa diễn ở nhà. Còn phần tôi thì xin thú tội và xin bà tha thứ.

— Thôi không nói gì việc ấy nữa. Để tôi phải giới thiệu cậu cho cô Hy lê Ri-vê-rắc mới được. Đây là cậu Mô rit Cơ-lê mông, một nhà thi-sĩ rất tài tử, tôi quen từ khi cậu còn bé.

Tôi đáp lễ với chàng thanh niên ấy, đến khi chúng tôi lại chỗ ngồi thì tôi thấy mắt chàng nhìn tôi, rồi lại nhìn đi nơi khác, liếc đi liếc lại mà không khoáng.

Mô-rit chưa đến ba mươi tuổi, người suôn mà mạnh, nét mặt rất vui vẻ tươi cười, ai nhìn cũng phải mến. Cái sắc mặt hơi bạc, cái râu hơi phơn, cái tóc đen và nhàng, hai bộ răng trắng như ngà, hai con mắt sáng như sao, những vẻ ấy cũng thành một cái mỹ-lệ rất xứng với tiếng thi-sĩ, đàn bà cạn gặp không ai nhìn thấy mà yêu lòng.

Bà Mạc-bôi nói:

— Bà Nê-ri-bằng hâm-mộ Mê-ti-nich lắm: tôi thật chưa bà, diễn kịch như thế thì mệt chết đi mà cũng ham diễn.

— Bà sẽ không đến xem diễn sao?

— Tôi già lắm, thức khuya nhọc lắm, vả Mê-ti-nich làm cho tôi sợ lắm. Để rồi cậu kể lại câu chuyện tôi cho nghe cũng được.

— Tôi cũng không có thể dự được vì bận tôi là nhà hội họa Cô-đê sẽ dẫn tôi đi du lịch ở Hy-lạp. Ở miền Ma-xê đoàn lại cả loạn, người ta dự đoán một cuộc chiến tranh to. Tôi sẽ rất hân hạnh được chiến đấu cho nước Hy-lạp thánh thần. Nếu loạn ấy mà không nổi lên thì tôi sẽ qua mùa đông tại các đảo để viết cho xong vở kịch Xa-phô.

— Thực là hạnh phúc... nhỉ, cậu mới nói thế mà cô Hy-lê đã ra lắm rồi, xem cô nghe chuyện cậu nói thích lắm.

Mô-rit vừa cười vừa nói.

— Tôi làm gì mà được danh dự ấy?

— Hy-lê là một người về thời đại cũ, cô là một cô thiếu nữ theo giáo đa thần. Cậu có biết các sách vở của bác cô là Ri vê rắc tiên sinh chứ?

— Tác giả bộ « Cô đại đạo đức » phải không? thực là một nhà triết học có khiếu mỹ thuật hơn các nhà chuyên môn mỹ thuật. Nếu tôi được gặp tiên sinh thì thú biết bao.

Tôi nhìn cái mặt xanh của chàng lẳng lánh mơ xanh mấy cái lông mi như con chim trả đậu trong một bụi vi-lô, tôi bèn lên mà nói:

— Tôi tiếc rằng bác tôi đi vắng.

Bà Mạc-bôi nói:

— Mô-rit này, cậu phải biết ông Ri-vê-rắc mới được. Đến thứ bảy tới ăn cơm tối đấy, cậu sẽ gặp ông cùng cô Hy-lê... Đừng có nói thác rằng bận việc, rằng có khách nhiều, nếu cậu từ chối thì tôi sẽ dận lắm đó.

Sao tôi lại không đến để hưởng cái thú vị đặc biệt ấy. Nhưng xin phép bà cho tôi đem theo mấy người bạn nữa.

— Được.... ai thế?

— Chính cháu bà đó, vì tôi đã hứa hôm ấy đến chơi cả buổi tối với anh ấy.

(Còn nữa)

Những người qua đường đều dừng chân trước cửa tiệm mà lia gạch đá vào tiệm. Linh cảnh sát được tin đến thì bốn người đập Chà đã đi xa rồi, bèn bảo đóng cửa tiệm lại và bắt một toán người ta toàn là những người không can thiệp đến trận đập đó, mà chỉ đứng xem. Sau xét lại thì thả ra hết chỉ giữ lại bảy người có tình nghi đôi chút.

Nhiều người ta lại định đập bọn Ấn-độ một trận nữa, luôn hôm đó 21 Juin vào khoảng 20 giờ chiều, song vì sở cảnh sát phòng bị dữ quá nên trận ấy không xảy ra.

. . .

Việc Annam và Chà vừa xong, lại tiếp đến việc Tây và Annam như sau này:

Ở ngõ giáp đường Sabourain và Viénot một người Tây đòi đi xe kéo. Tên phu xe không chịu chạy nói rằng nếu có chịu đợi một tí, ăn xong sẽ chạy. Người Tây bèn nổi nóng đập tên phu xe, tên phu xe bỏ xe chạy. Người Tây lại nắm cọng xe mà kéo tới chỗ E. Cuniac. Trong lúc đó lại có hai người Annam đương đi chuyện trò vui vẻ sau cái xe. Người Tây bỏ xe quay lại hỏi hai người đó theo làm gì. Hai người nầy nghe thì không rõ nên chưa kịp trả lời người Tây đã tát tai một người mà nói rằng theo dề mà đập y. Người khác thấy vậy xen vào đó, cũng bị đập luôn. Hai bên đập nhau một lúc rồi người Tây trợt ngã và bị trầy nơi chang mày. Người Tây kêu cứu thì đã có một người lính cảnh sát bắt sẵn hai người Annam đó rồi. Nhơn vậy người Tây lại nhảy theo đập luôn. một người Annam bị toác miệng. Ba người đều bị bắt đem đến sở cảnh sát cả.

(T. I.)

CAO-MÊN

NAM-VANG

Lễ đăng quang của vua Cao-mên

Năm ngoái vua Sisowath chết, vua Monivong là con trưởng lên thế vì ngày 9 Août năm 1928. Vua Monivong trước tàng học binh-nghệ ở nước Pháp, sau có tùng-ngũ trong quân đội Pháp, bởi vậy ông đối với chánh-phủ Pháp là một người bạn rất trung thành, mà cũng vì thế nên ông mới được lên làm vua (các báo Tây ở Nam kỳ trước binh phẩm về chuyện này nhiều lắm). Ngày 20 Juillet đến ngày 25 Juillet gần tới đây, ở Nam-vang sẽ làm lễ đăng-quang cho ông. Năm nay ông đã đến 53 tuổi.

Lễ đăng quang này to lắm. Theo cổ lệ thì có những lễ hoàn toàn theo tính cách tôn giáo, người Pháp không có phép dự. ngoài ra có hai lễ to vào ngày 23 và 24 Juillet, người Pháp có thể dự được.

Lễ tôn vương thì làm trong điện chính, vào ngày 23, lúc 8 giờ sáng, có cả các viên chức Pháp và Cao-mên dự. Chỉ những người có giấy mời riêng thì mới được vào Hoàng-thành.

Đến ngày 24, từ 7 giờ sáng, vua Monivong sẽ tự Hoàng-thành đi dạo khắp trong kinh-thành, rước sách cứ theo cổ-lệ. Dọc đường có làm những nhà tranh hài trí thiệt tốt, công chúng có thể ra vào.

Sau hai lễ ấy thì tối ngày 23 ở Hoàng cung có lễ khiêu-vũ, và tối ngày 24 thì ở tòa Khâm-sứ có dặt đa yến.

Bà con ta ai muốn biết cái vẻ «phú-quí» của nhà vua, nên gắng mà đi xem thử!!

H. B.

PHỤ-NỮ DIỄN-ĐÀN

VẤN ĐỀ HÔN-PHỐI

Từ ngày báo Tiếng-dân mở mục "Phụ nữ diễn đàn", các chị em bàn vấn đề «nữ quyền» đã nhiều. Như thế là phải, vì có bàn nhiều mới chẻ được lý. Nhưng nay số nhiều trong chị em ta đã công nhận ý tưởng «nữ quyền», vậy ta nên tìm cách đi thêm lên một bước, nghĩa là xét xem trong ý tưởng «mẹ» ấy có những đều gì là ý tưởng «con».

Trong bài này, em xin bàn việc hôn-phối.

Vì sao em lại đem việc hôn-phối để bàn? Nếu ta xét vấn đề phụ-nữ ở các nước, thời ta thấy trong vấn đề ấy có đều thuộc về chánh-trị như việc tuyển cử nghị-viên, có đều thuộc về pháp-luật như cách ly hôn, có đều thuộc về đạo-đức như việc mãi dâm v. v... Xem như thế thời biết vấn đề phụ-nữ có nhiều phương diện. Nhưng tuy có nhiều phương diện mà chỉ có một chủ ý; chủ ý ấy là sự hạnh phúc của người đàn bà trong xã-hội. Trong xã-hội, người đàn bà được quí hơn người đàn ông ở sự sinh dục, song cũng bởi sự sinh dục mà người đàn bà bị người đàn ông áp chế. Nhưng sinh dục bởi đâu mà ra? Chính bởi hôn phối mà ra. Vậy muốn xét vấn đề «nữ quyền», trước tiên ta nên bàn việc hôn-phối.

Trước khi bàn việc hôn phối ở xứ ta, ta hãy xét xem ý tưởng bên Âu-châu về việc ấy thế nào.

Xưa nay, bên Âu-châu đã xuất hiện ra nhiều quyển sách bàn về vấn đề ấy. Xem như văn học thời có *les Misérables* của Victor-Hugo, *Amour* của Michelet, *Vierges fortes* của Marcel Prévost, *Femmes nouvelles* của Victor Marguerite, đều là người Pháp cả, *Résurrection* của Tolstoi người Nga, *Amour* của Stahl người Đức, *Maison des poupées* của Ibsen người Norvège; triết-học thời có *Origine de la famille* của Engels người Đức; khoa học thời có *Origine des espèces* của Darwin người Anh v. v. Những các ông ấy không ai xét việc hôn phối được kỹ càng và thiết thực như bà Ellen Kay.

Bà Ellen Kay là người Thụy-điển. Chị em ta ai có đọc thế-giới-sử thời cũng còn nhớ rằng nước Thụy-điển và nước Nã uy, tuy phú cường thua các nước khác ở Âu-châu, song về đường học vấn của nữ giới thời đứng vào bực nhất. Bà Kay sinh năm 1849, mới mất cách ít năm nay. Bà biết nhiều thứ tiếng, lại có du lịch khắp Âu-châu. Bà làm sách rất nhiều, rành bàn về vấn đề phụ nữ, nhất là việc hôn phối.

Vậy em xin lược qua ý tưởng của bà Kay về việc hôn phối chép theo sau nầy. Nhưng em xin nhắc trước đều nầy để chị em nhớ: theo ý tưởng bà Kay thời hiện nay đàn bà Âu-châu bị cực khổ là bởi pháp luật về hôn phối. Bởi thế, muốn hiểu ý tưởng bà, nên xét qua pháp luật về hôn phối của các nước Âu-châu trước. Pháp luật về hôn phối là ở trong pho Dân-luật (Code Civil) mà nói về Dân luật, số nhiều các nước Âu châu đều bắt chước Dân-luật Pháp, nghĩa là pho luật của hoàng-đế Nã-phá luân. Vậy nên không xét được hết cả Dân-luật của các nước, thời xét Dân-luật Pháp cũng đủ. (*Còn nữa*)

Phạm-thị-Viên
Cựu nữ-sinh trường Đồng-khánh
(Quản-hành — Nghệ-an)

TƯ TƯỞNG MỚI

NÓI VỀ LÝ-TƯỞNG VÀ THỰC HIỆN CỦA THẾ-GIỚI-NGỮ

I —. Mục đích và lý tưởng của Thế giới-ngữ

(*Tiếp theo*)

Cái lý tưởng tối hậu của Thế-giới ngữ là cung cấp cho nhân dân các nước một thứ bổ trợ ngữ trung lập. Vì Thế giới ngữ là trung lập cho nên không hề can thiệp đến các sự tình về nội bộ các nước, vì Thế giới ngữ là để bổ trợ nên không sâm hại gì đến quốc ngữ và dân tộc ngữ.

Hiện nay Thế giới ngữ quyết không phải là một đều không cần thiết. Sự vận động Thế giới ngữ mà phát sinh ra là cũng ứng theo nhu yếu của thời đại mà ra, như các sự vận động về dân chủ chính trị, vận động về xã hội chủ nghĩa v. v. Từ khi máy hơi phát minh đến giờ cái phạm vi giao-thông của loài người càng thêm rộng, các cơ hội dân tộc tiếp xúc nhau càng thêm nhiều, tại các công nghiệp, thương nghiệp, giáo dục, lữ hành, xã giao, cũng ngoại giáo, chỉ một đều ngôn ngữ văn tự không đồng, đã phát sinh vô số là khốn nạn. Hiện nay cái quan hệ quốc tế của người ta phức tạp lắm, vô luận người nào đều là cũng phải học tập một hai thứ tiếng ngoại quốc. Trong các học hiệu phổ thông các nước đều lấy tiếng ngoại quốc làm một khoa mục chủ yếu. Vì những thứ quốc ngữ đều theo cái tình hình đặc thù của mỗi nước mà phát triển khác nhau, bởi thế người nước A mà đem học tiếng nước B thiệt là lắm sự khó khăn. Vả chăng nếu đã học được tiếng nước B rồi, lại còn có tiếng nước C, học được tiếng nước C rồi, lại còn có tiếng nước D, tuy rằng người bình thường bắt tất phải học đủ thứ tiếng các nước toàn Thế giới, những những người học chuyên môn, hoặc những người phải hoạt động trong trường ngoại giao chính trị, hoặc quốc tế thương nghiệp, thì ít ra cũng phải biết đến 4, 5 thứ quốc ngữ. Học tập một thứ tiếng ngoại quốc đã chẳng dễ dàng, học đến 4, 5 thứ tiếng, thì không đợi nói, cứ người bình thường thì không thể sao mà học được vậy. Người nước A phí rất nhiều thì giờ để học tiếng các nước B, C, D, người nước B, phí rất nhiều thì giờ để học tiếng các nước A, C, D, người nước C, hoặc D, cũng phí rất nhiều năm, tháng để học tiếng các nước A, B, C, D, chỉ nói về thời gian thì đã hao tốn biết bao nhiêu rồi. Người cận đại phát minh cơ giới là để tiết giảm lao lực đi, phát minh xe lửa là để thu ngắn đường giao thông lại, vậy đối với sự hư phí về ngôn ngữ, há không tưởng có được một phương pháp gì dặng cứu tế sao? Cái lý tưởng của Thế giới ngữ là chính vì ứng cái nhu yếu ấy mà phát sinh. Nói đổi lại là: Thế giới ngữ chính là một thứ công cụ tất yếu cho sự sinh hoạt cận đại, là một thứ cơ khí mới phát sinh để giảm bớt thời gian và công phu vậy.

Song vì như cái mục đích của Thế giới ngữ mà chỉ chuyên có lợi ích về vật chất mà thôi thì hẳn cũng không được xướng đạo như vậy đâu. Sự vận động Thế giới ngữ mà có cái giá trị rất trọng yếu, toàn là vì có cái duyên cớ về lý tưởng rất lớn, tức là để dưỡng thành cái tâm lý quốc tế và tiêu duyệt cái thiên kiến dân tộc của loài người. Hiện cái quốc gia tổ chức ngày nay là một cái chướng ngại rất ngăn trở cho văn hóa nhân loại, cái tư tưởng xã hội vị lai là phải kiến thiết ở trên chủ nghĩa phi quốc gia làm cơ sở, đều ấy ai cũng đều biết cả. Song cứ trên thực tế thì dả phải cái chủ nghĩa quốc gia là phi thường khó khăn, nói những hòa hình và hiệp điều nước nọ với nước kia, đều là những câu nói suông của các nhà ngoại giao, chứ sự thực thì không có như thế! Vậy thì vì duyên cớ làm sao? Chúng ta có thể nói rằng một phần to là vì tư tưởng và cảm tình loài người chưa thể dung hợp với nhau. Loài người từ mấy nghìn năm bị hãm trong vòng dân tộc và quốc gia, cho nên đã phá thiên kiến của chủ nghĩa quốc gia, quyết không phải là việc dễ dàng. Bây giờ đều thứ nhất là phải khiến cho các dân tộc dưỡng thành được một cái tâm lý quốc tế, duyệt trừ những cái hơi hướng về nhân chủng, về quốc gia. Như vậy thì cần phải cho tư tưởng và cảm tình các dân tộc thông suốt với nhau. Cái nguyên nhân bức cách của tư tưởng và cảm tình các dân tộc tuy có nhiều nhưng cái nguyên nhân lớn nhất là ngôn ngữ. Vì ngôn ngữ không thông mà các dân tộc không thể hiểu lẫn nhau, vì không thể hiểu lẫn nhau nên khiến hay ngờ vực ghen ghét nhau, ấy đó là cái nguyên nhân thứ nhất của các cuộc dân tộc xung đột. Cái tối hậu lý tưởng của Thế giới ngữ là làm cho ngôn ngữ thống nhất, để cầu người ta được an ninh và hòa bình. Sự vận động Thế giới ngữ cũng đồng thời là một cuộc chiến đấu cho chủ nghĩa hòa bình và phi chiến vậy.

Cứ đó mà xem thì Thế giới ngữ không những là một thứ công-cụ mà thực là một cái lý tưởng cải-tạo vĩ-đại, mục đích không những cốt cho bọn lữ hành và công thương ứng dụng mà thôi, mà cốt để khiến cho các dân tộc hiểu được nhau để dọn cho cái xã-hội lý tưởng của loài người chóng được thực hiện. Cứ xem một đều ấy thì Thế giới ngữ sản sinh ra cùng với tất cả các lý-tưởng xã hội phát sinh mới đây, thực là có một cái ý vị trọng đại, ta không khá miệt thị được vậy.

(*Còn nữa*,

Ngô-Nhân dịch

BÁO-CẤM

Mới có nghị định quan Toàn-quyền cấm không cho đem vào và lưu hành trong xứ Đông-dương tờ báo L'Etudiaut Indochinois xuất bản tại Aix-en-Provence (Pháp)

VIỆC THẾ GIỚI

Á-ĐÔNG

TÀU

Tin báo Tàu

Vấn đề thiên đô. — Về vấn đề thiên-đô, mỗi phương diện đều chủ trương khác nhau. Người trọng về việc giao thông thì bàn nên đặt kinh đô ở Nam-kinh, lại có người bàn nên đặt ở Trấn-giang và Hàng-châu, người trọng về việc quốc phòng thì bàn nên đặt ở Hán-khẩu, lại có người bàn nên đặt ở Vũ xương. Hiện nay dầu chưa nhất định đặt kinh-đô ở nơi nào, nhưng xem ra ai nấy đều không bằng lòng đặt ở Bắc-kinh nữa. Vì cho rằng: Bắc-kinh bị cái ác tập hủ bại của lối chính trị quan liêu về đời Mãn-Thanh, đến nay chưa đổi, đặt mình vào trong đó, dễ bị hóa theo cái không khí ác liệt; nếu không đặt nơi thủ đô mới, thì e có hại đến việc cải cách. Vả vì lẽ quan hệ về các điều ước năm Canh-tý thế lực của binh ngoại quốc thẳng vào nơi tâm-phúc, cái vẻ tôn nghiêm của nơi thủ đô đã mất hết cả rồi, vậy cần phải lập ra một nơi thủ đô khác.

Đối với vấn đề ấy, một tờ báo Anh ở Londres có nói rằng: Kể cái địa vị địa lý và kinh tế, Nam-kinh thực hơn Bắc-kinh cả đến việc phòng ngự ngoại định, Nam-kinh cũng hơn Bắc kinh nhiều. Nhưng hai xứ Mãn-Mông ở về phía Bắc Trung hoa, nay Nam-Mãn đã là nơi mục đích xâm lược về kinh tế của Nhật-bản, mà Ngoại-Mông đã đổi làm nơi phiên thuộc của nước Nga, cũng tức là nơi căn cứ phát triển của đảng Cộng sản. Nếu thủ đô của Chính phủ Quốc dân qua nơi xương phía Nam, thì e rằng cái quyền lực của Chính phủ Trung-ương đối với Mãn, Mông sẽ nhân đó mà mất đi vậy.

Nữ sĩ Trịnh-dục-Tú sẽ được cử làm Công sứ Trung hoa ở nước Pháp. — Chính phủ Quốc dân đã quyết nghị triệt bỏ mấy viên công sứ ở mấy nước, như Uông-vinh-Bảo ở Nhật, Vương-quảng-Kỳ ở Hà-lan, và cử nữ sĩ Trịnh-dục-Tú làm Công sứ ở nước Pháp. Ân-nhũ-Cảnh làm Công sứ ở nước Nhật.

Nữ sĩ Trịnh-dục-Tú nguyên là nữ học sinh ở trường Pháp chính Đại học Paris, nếu việc ấy mà thực hiện, thì ở Trung-quốc đây con gái làm quan Ngoại-giao nên kể Trịnh nữ sĩ là người thứ nhất. Nay ở các nước Âu châu, đông con gái làm Công sứ ở nước ngoài, trừ nước Nga ra, cũng chưa có nước nào có.

Tình hình Đông tam tỉnh

Việc giao thiệp với Nhật. — Nước Nhật quyết đem thêm quân đến Phụng thiên lại sẽ đem binh đến Thao-nam để bảo hộ kiều dân Nhật ở Nội-Mông, nhưng chưa được phái Phụng thiên bằng lòng cho. Phái Phụng-thiên yêu cầu nước Nhật những điều sau này: 1) Triệt thoái quân Nhật ra khỏi cõi, kiều dân do chính-phủ Phụng-thiên chịu trách nhiệm bảo hộ; 2) Về khoản bồi thường sự thiệt hại cho cầu sắt Nam Mãn trong cái ăn năm bom, vì chưa xét rõ, nên khó thể chiếu biện được. 3) Quân Nhật phải thôi các việc công ác về việc quân; 4) Từ đây về sau, không được vô cớ làm nhục nhau.

Cái ăn năm bom vào xe Trương tác-Lâm do hai phương Trung, Nhật hợp đồng tra xét, làm thành bản báo cáo, nguyên định ngày 15 vừa rồi thì cùng ký tên. Nhưng phái Phụng-thiên bỗng cự tuyệt không ký. Nghe đâu, người Nhật định mượn cách ấy để làm mất cái chứng cớ năm bom Trương-tác-Lâm đi.

Việc Trương-tác-Lâm bị năm bom. — Có tin Thượng-hải rằng: Trương-tác Lâm thực đã chết rồi. Ngày 19 Juin, Trương-học-Lương làm lễ nhận chức đốc-biện, ngày 21 do Sảy-phủ chính thức phát hiệu việc tang Trương-tác-Lâm.

Việc đối với Chính-phủ Quốc-dân. — Có tin ở Bắc-kinh rằng: Nếu Trương-tác-Lâm chết, Đông tam tỉnh sẽ theo về chính phủ Quốc-dân. Nghe đâu, Trương-tác-Tương sẽ coi quân đội hai tỉnh Hắc-long-giang và Cát-Lâm, Trương-học-Lương sẽ coi quân Phụng-thiên, làm một vị lãnh-tụ hình thức ở Đông-tam-tỉnh. Sẽ do toàn thể các tướng lĩnh Đông-tam-

Đã tiện, lại lợi, lại chắc chắng trăm bề

Đồng bào ở Trung kỳ ai cũng còn nhớ mấy năm về trên, ai có xe hơi đem đi bảo hiểm, thì phải chịu: giá cao, và gặp: nhiều đều bất tiện. Đến khi ông Phạm-Diệm mở hiệu Bảo-Hiểm ở Quinhơn thấy ngay một sự tiện lợi đành rành. Trước phải trả 7$50 hay là 5$00 một người hành-khách, thì tự đó về sau chỉ mất có 2$00 hay là 1$80 mà thôi.

Hay thay! sự cạnh tranh trong thương cuộc, rất ích lợi cho thế gian ngày nay phong vân những nhà Bảo Hiểm khác, (no biết về sau gặp đều tai rủi, thường bồi thế nào) cũng có đôi cho gần theo giá 2$00 và 1$80, thì lại nghe ông Phạm-Diệm sắp trụt xuống còn có đồng-mốt, đồng-hai (1$10, 1$20) một người hành-khách mà thôi.

Như vậy, chủ có xe cần chi phải đi đâu, tiềm ai cao làm lỗi, đến bằng ông Diệm, hiện thấy giá rẻ, làm mau, điều lệ rõ ràng có ông ta ký kết, lúc hiểm nguy có ông ta xét tra, có phải đã tiện lại lợi lại chắc chắng trăm bề không!

VƯƠNG-QUANG-NHƠN công-ty

Chủ có xe kinh cáo

HIỆU CON BƯỚM BƯỚM

ĐẠI-QUANG-DƯỢC-PHÒNG 46 boulevard Tổng-Đốc-Phương, CHOLON — Chi-Điểm, 47 Phố hàng Đường, HANOI

Gói bán khắp cả mấy hiệu thuốc bắc trong xứ Việt-Nam, Cao-Mên và Ai-Lao thứ thuốc nào có hiệu con bướm bướm mới là thứ thiệt

Ở xa gởi thơ đến mua nên nhà giấy thép nơi đó gởi được theo cách lãnh hóa giao ngân thì xin chiếu theo, tiền gởi hàng người mua phải chịu

Sốt nóng . . . . . 0$10 rét . . . 0$15, 0$10	Rượu Tê phong thấp 1$50, 0$80, 0$20	Thốc Ho bột hoàn 0$10	Thuốc Cam tích 0$10	Dầu thượng hải	Vừa uống vừa thoa chữa khỏi bách bệnh 0$25
Rượu bổ 2$00, 1$00, 0$30	Thuốc Bổ thận 2 hoàn 1$00	Thuốc Giang mai 1$50	Dầu như ý đại quang 0$10	Huyết trung Bửu	Thốc bổ nhất trọng hoàn cần 2$00 1$30
Thuốc Đau mắt 0$20	Thuốc Điên kinh 2 hoàn 1$00	Thuốc Lậu 0$40	Nhan trừ muỗi 0$20	Bổ phế thánh dược	Thuốc ho rất thần hiệu 0$80 và 0$40

SIROP PECTORAL DES ENFANTS

là một thứ thuốc ho trị các bệnh ho trẻ con hiệu Bào-chế PHẠM-DOAN-ĐIỀM ở Tourane mới tìm ra

tỉnh, thông cáo về việc đổi treo cờ « Thanh-thiên-bạch-nhật », và do các yếu nhân Phụng-thiên tổ chức chính phủ địa phương, chia nhận các chân Uỷ-viên.

Trưa ngày 17 Juin, Diêm-tích-Sơn phái Vũ-Trân, Hình-sĩ-Liêm đến Phụng-thiên cùng Trương-học-Lương, Dương-vũ-Đình thương nghị về việc Đông-tam-tỉnh theo về chính phủ Quốc-dân.

Có tin người Nhật rằng: Chính-phủ Quốc-dân dùng cái thủ đoạn chính trị giải quyết việc Đông tam tỉnh đã thấy có hiệu quả. Trương-tác-Tương, Trương-hoan-Tường đã tỏ ý thỏa hiệp, Trương-học-Lương và Dương-vũ-Đình hiện đang nghiên cứu cái thời cơ và cái phương pháp theo về chính phủ Quốc-dân. Đông tam tỉnh chẳng bao lâu khắp các nơi sẽ treo cờ « Thanh thiên bạch nhật » cả.

Các Tướng lĩnh phái mới Phụng thiên sẽ cử Trương học Lương làm Liêu-tỉnh Tổng tư lệnh. Do Dương vũ đình đứng thông điện cho các phương nói về việc thừa nhận chính phủ Nam kinh. Hàn lâm Xuân thì tỏ ý rằng: Chức Chủ tịch Đông tam tỉnh cần phải để người phái Phụng thiên làm, các cơ quan trọng yếu cần phải chọn chước lưu một bộ phận người cũ.

Sơm ngày 19 Juin, đại biểu của Dương vũ Đình và Trương học Lương là Lý tỉnh Tam đã đến Thiên tân, cùng phương diện chính phủ Quốc-dân bàn về các điều kiện đầu hàng của phái Phụng thiên.

Việc rắc rối trong cuộc nội trị. — Sau khi đốc quân Hắc-long-giang là Ngô thuận Thăng bị nêm bom chết, thì con giai là Ngô-thái-Lai liền tự lên làm đốc quân để thay cho cha. Ngô-thái-Lai phản đối không muốn cho Trương học Lương thay cha thống suất các quân đội ở Đông tam tỉnh, nói rằng Trương-học-Lương có tính ham mê các sự chơi bời, khó thể đảm đang được công việc phiên trấn.

Tòa thương tướng Phụng-thiên đã ha lệnh cử Vân-phúc-Lâm làm Đốc biện Hắc long-Giang, không cho Ngô thái-Lai làm, không kheo lại xảy ra sự phản tranh.

Một kỳ hội nghị quan trọng. — Chính phủ Quốc dân định họp một kỳ hình tế hội nghị rất quan trọng, từ khi Trung quốc cách mạng đến giờ mới có kỳ hội nghị này là một. Ngày dự bị hội nghị này đã họp hôm 19 vừa rồi do Tổng-tử-Văn đề xuất 5 cái nghị án như sau này:

1: Thống nhất tiền tệ các tỉnh và đặt một Ngân-hàng quốc gia.

2: Vấn đề cải lương cách quản lý nội trái và ngoại trái, cho được xứng vàng tín dụng để trả khoản mà làm các công cuộc thiện hảo.

3: Chỉnh đốn các cơ quan thu thuế.

4: Chấn hưng thương vụ và các vấn đề có liên lạc đến thương vụ.

5: Việc chinh chiến đã xong, nên đem các khoản chiến phí đổi ra dùng vào việc chấn hưng các công cuộc sinh sản và các cái kế hoạch kiến thiết của ông Tôn văn. Họ định chia làm 5 ban chuyên môn xét kỹ 5 vấn đề này để đến kỳ Kinh tế đại hội đem ra cho hội đồng thảo luận.

(T. N. D. B)

Vô tuyến điện và báo Tây

(Tin ngày 5 tháng 6)

Vấn đề thiên đô. — Việc Tổng đốc của chính phủ Quốc dân đó về Trung ương hưu chính ở Bắc kinh sau khi thu hồi thành ấy nay muốn dời các cơ quan quân lý thuế muối, và quan thế xuống Nam-kinh để thực hành sự tập trung.

Ngoại giao đoàn xem xét các việc thay đổi ấy lấy làm chú ý lắm.

(Impartial)

(Tin ngày 29 tháng 6)

Trung hoa đối các nước. — Viên Đại biểu của chính phủ quốc dân ở Bắc-kinh đã giữ lấy việc thu thuế muối. Các Sứ thần Pháp, Nhật, Anh đã giữ lời phản kháng cương quyết đến bộ Ngoại giao Nam-kinh vì rằng những tiền thuế muối này vẫn dùng để đảm bảo một phần những trái khoản nước Trung hoa nợ các nước.

(Arip)

Tài chính hội nghị. — Viên Bộ trưởng tài chính của chính phủ Quốc dân đã thông điện cho Tướng-giới-Thạch, Phùng-ngọc-Tường, Diêm-tích-Sơn, Lý tôn-nhân, Lý tế-Thâm để gửi đại biểu đến dự hội nghị quốc gia tài chính mở vào ngày 1er tháng 7. Hội nghị này mở một khoảng với hội nghị kinh tế, nên làm cho dư luận công chúng chú ý lắm. Hội nghị này sẽ giải quyết các vấn đề về ngân sách công thái và tiền tệ.

(Imparthal và Arip)

(Tin ngày 28 tháng 6)

Trung hoa với Nhật. — Nước Trung hoa vừa sắp nước Nhật bản phải hoàn lại số tiền đang vào việc tuyên truyền giáo dục ở Trung hoa, và đòi lập một viện Hàn lâm ở Bắc kinh chỉ để cung cho người Trung hoa mà thôi. Dư luận cho rằng đó là một cái trong trách nước Trung hoa cho thể tiếp chẳng đến nỗi bất bình đẳng.

(Arip)

(Tin ngày 28 tháng 6)

Vấn đề Mãn châu tự trị. — Các yếu nhân của chính phủ Phụng-thiên đương ra sức chủ trương thực hành chủ nghĩa « Monroë » (nghĩa là cấm người ngoài không được can thiệp vào nội chính) ở Mãn-châu.

(Arip

NHẬT

(Tin ngày 20 tháng 6)

Đối với Trung hoa. — Có tin chắc chắn rằng chính phủ Nam kinh và chính phủ Nhật-bản đã bắt đầu điều đình với nhau để giải quyết việc rắc rối ở Tế-nam. Các điều khoản yêu cầu của chính phủ Nhật-bản là: chính phủ Nam kinh phải bồi thường cho gia quyến những người Nhật-bản bị hại và phải bồi thường những tài sản cho người Nhật-bản bị cướp phá; phải xin lỗi và phải trừng phạt những người can phạm vào việc rắc rối ấy. Hễ chính phủ Nam-kinh con chưa thừa nhận các điều khoản đó ngày nào, thì nước Nhật-bản sẽ có chiếm giữ lấy Sơn-đông ngày ấy.

(T. N. D. B dịch báo Tây)

ÂU-MỸ

PHÁP

Vấn đề phổ thông chính trị. — Ông Daladier (nghị-viên xã hội cấp tiến) muốn rằng cả đảng ấy phải đoàn kết cho chặt để quyết nghị vấn đề phổ thông chính sách cũng như đã quyết nghị vấn đề tiền tệ mới rồi, nhưng có mấy người đảng viên nói rằng bản tuyên ngôn của Nội các có những đoạn về quyền lập liên đoàn của quan lại, về thể lệ chính trị xứ Alsace Lorraine, về sự duy trì chính sách Quốc gia thống nhất, là trái với tôn chỉ của đảng.

Họ định đến chất vấn các bộ trưởng đảng cấp-tiến để định một cái hình thức ổn thỏa.

(Tin ngày 27 tháng 6)

Ở Đông-dương lại cấm cả máy nói. — Quan-bảo mới đăng một bản sắc lệnh cấm tàng trữ, tàng trữ-phát hành, những đĩa hoặc những ống máy nói có thể phạm đến thanh thế nước Pháp ở Đông-dương và đến thanh thế các chính phủ bản xứ bị nước Pháp bảo hộ. Nếu trái luật ấy thì bị án 3 năm tù và phạt từ một trăm đến ba nghìn phật lăng.

(Arip)

ĐỨC

(Tin ngày 28 tháng 6)

Nội các mới. — Ông Muller đã tổ chức Nội các mới như sau này:

Bộ Ngoại giao : Ông Stresemann
— Nội-vụ : — Severing
— Tài-chính : — Hilferding
— Quốc-gia kinh tế : — Curtius
— Binh-vụ : Đại sứ Groener
— Các miền bị chiếm : Ông Von Guerard

(Arip)

ANH

(Tin ngày 27 tháng 6)

Thất nghiệp. — Sự khẩn hoảng về thất nghiệp càng ngày càng lớn, hiện nay đến 1 triệu 163 nghìn thợ thất nghiệp, đó là không kể những thợ mỗi lễ bái chỉ được làm có 2 hoặc 3 ngày.

(Arip)

HOA-KỲ

(Tin ngày 27 tháng 6)

Dự bị đi ứng cử Tổng thống. — Hội nghị của đảng dân chủ họp ở Houston Texas đã cử ông Smith để ứng cử Tổng thống.

(Arip)

PHI-CHÂU

AI CẬP

(Tin ngày 28 tháng 6)

Nội các mới. — Nội các mới tổ chức như sau này.

Thủ tướng và Lô-trưởng Nội vụ: Ông Mahmoud Pacha.

Bộ tài chính: Ông Adly Maher Pacha

Bộ binh vụ và thủy binh: ông Gaafawa

Bộ Ngoại-giao: ông Hurezalefi Bey

(Arip)

LỜI QUẢNG-CÁO

HOÀI-CHÂU-THƯƠNG-QUÁN

Bá cáo cùng các nhà có giao-thiệp với bản hội hay, từ nay các việc mà bản hội phải nhận lãnh, như thơ tin, mandat colis v. v. muốn được tiện lợi, cứ để adresse như đây:

HOÀI CHÂU THƯƠNG QUÁN

TAM QUAN (Annam)

Bản hội chế tạo savon « Cây Dừa », buôn bán dầu dừa, gáy dừa, dầu phụng, bánh-dầu, cau-khô, đường-cát, lúa-gạo, cây-gỗ, cùng các hàng khác. Dùng đại-lý hàng của bản hội gởi đi, nhận đại-lý hàng của các nơi gởi lại. Ngài nào cần thương lượng đến chi, được tin bản hội hồi ấm ngay.

Directeur HỒ VỌNG

PHARMACIE NORMALE
L. SARREAU
119-123, Rue Catinat - SAIGON
Produits chimiques, Droguerie, Lunetterie
Photographie-Fournitures pour Plantations
Demandez notre catalogue de la
"Médication hypertonique du Dr RUDY"
Service spécial d'expéditions dans l'Intérieur

Sách nên xem

BỆNH DỊCH-TẢ

Của ông y phó TRẦN-ĐỨC-HỢP soạn giả 0$10

Có bán ở HUẾ: nhà in Đắc-lập

THANH-HOÁ: hiệu thuốc F. Giáo

HANOI: nhà in LÊ-VĂN-TÂN

MÔNG LƯƠNG ĐƯỜNG

Pharmacie et médecin

N°, 80 Rue Daingai-Soctrang.

Bổn đường bán đủ các món thuốc, sống, chín, và cao, đơn, hườn, tán của các nhà trứ danh trong cõi Đông-dương nầy. Trong tiệm lại sẵn có thầy danh y coi mạch bốc thuốc, rất tiện cho các ngài trong lúc cần dùng.

Bổn đường có chế hườn thuốc thiên-thời, trị bệnh thổ tả, cho khắp mọi nơi dùng dầu lành đó, thuốc ấy chỉ cho không, không bán chác gì, nếu ai có bệnh cần kíp, bất luận quen lạ, xa gần, hỏi đến thì bổn đường xin sẵn lòng gởi biếu ngay.

BÁN BUÔN ĐI KHẮP CÕI ĐÔNG-PHÁP

Thuốc dông hạng 6 lạng

Thuốc dánh hạng 3 lạng

Mua buôn tính giá riêng

Thuốc lào « Hoành Phát »

BÁN TẠI HIỆU:

LY SENG BAO

42 Phố hàng bồ HANOI

Giây nói số 230 Hom thơ số 41

PHARMACIE PHAN-VAN-GIAO

HIỆU BÀO-CHẾ

THANH-HOA — ANNAM

HỎI AI LÀ KẺ VIỆT-NAM

Là Hiệu Bào-chế thuốc tây của ông Phan-văn-Giáo, nguyên bào chế ngạch y-tế, độc-lực tổ chức lên.

Có đủ các thứ thuốc rất tốt và thật tươi của các nhà đại dược-phòng trứ danh bên Pháp chế ra chuyến tầu nào cũng có thuốc mới gởi đến.

Bán giá rất phải chăng vì những phụ phí vô ích, đều giảm bỏ cả, mà chủ nhân bao giờ cũng sẵn lòng mách bảo các bệnh nhân trong lúc cần cấp mà chưa mời kịp hay mới không được quan thầy thuốc.

Đồng bào ta nên chiếu cố, trước là được thuốc tốt, sau vừa được vui lòng giúp một người Việt-Nam.

XIN HÃY GIÚP NGƯỜI NAM VIỆT

ẢNH CHÁNG MEN CỦA HIỆU HƯƠNG-KÝ PHOTO HÀNỘI

Có nhiều qui khách gửi thư về hỏi bản hiệu chế thứ ảnh tráng men nhớn để làm vật kỷ niệm lâu năm, vậy bản hiệu xin chiều lòng các qui khách để chế các thứ ảnh tráng men thật nhớn, hiện nay có mười kiểu rất đẹp xin kể theo đây để các qui khách ở xa gửi về đặt làm cho tiện.

N° 1 Médaillon rond	22m/m
N° 2 Glace ronde ordinaire	55m/m
N° 3 Glace ronde biseautée	55m/m
N° 4 Chevalet rond sans glace	90m/m
N° 5 Glace ovale ordinaire	55x72m/m
N° 6 Glace ovale biseautée	55x72m/m
N° 7 Chevalet oval sans glace	11x13c/m
N° 8 Glace ovale biseautée	7x12c/m
N° 9 Chevalet oval sans glace	7x12c/m
N° 10 Chevalet oval sans gl.	16x21c/m

HƯƠNG-KÝ cẩn bạch

BẮC NINH

BỆNH QUI DA CÓ THUỐC TIÊN

Nếu ai mắc phải bệnh LẬU hay DƯƠNG MAI mà đã uống thuốc khắp cả mọi nơi rồi, mà vẫn không khỏi, thì nên uống ngay thứ thuốc của hiệu HOÀNG-VĂN-ÁP số nhà 67 phố ninh xá, bệnh bao-nhiêu, nặng thế nào cũng phải khỏi, và tuyệt nọc, mà dường sinh dục vẫn để như thường, mà người không có mỗi mệt một thì nào gọi là có, vẫn ăn uống được như thường, đi lại như thường, uống tự nhiên là khỏi-hẳn thứ thuốc nằng hiệu đã nổi danh tiếng khắp thế giới, ai cũng biết rằng hai môn nầy hay có một, thứ thế hẳn không giám nói khoe. Thuốc lậu 1 p. 60, dương mai 2 p. bản hiệu giữ cách tính hóa giao ngân. Bản hiệu lại có thứ thuốc đau mắt giá, có nhiều đó, hay mắt đỏ mà dùng thứ nầy chỉ vài hôm là khỏi hẳn, thứ thuốc nầy lẻ châu có hàng vạn người khỏi rồi, giá 0 p. 25 một lọ, 3 thứ thuốc nầy gởi bán tại số nhà 70 Rue Espagne Saigon, Haiphong Hương hát thư điếm 91 Bd Bonnal, Hanoi Nguyễn-San dit Phá-Hà 87 Rue des medicaments, nếu thí nghiệm thì mới biết rằng hay thế nào.

NGUYEN-VAN-THONG

DIT TAN THANH

Faifoo — Annam

Entreprise des travaux en Annam

TRANSPORT D'AUTOMOBILE

LIBRAIRIE CORDONNERIE EPICERIE CHAPELLERIE

Bảo lãnh cửa nhà và kiểu lương đạo lộ.

Buôn bán tạp hóa và cho thuê xe điện.

TIN MỚI HANOI !!!

Các qui khách xa cũng như gần, lạ cũng như quen, chiều được như ý, giá bán phải chăng.

Ngài nào muốn có giầy tây đúng như kiểu Ba Lê, giầy hạ để kếp tân thời; ngài nào muốn buộc giầy mà được nhiều lời xin hội hiệu.

AN-THÀNH. — 87 rue de la Soie HANOI

Là hiệu giầy mới mở đã nổi danh ở Bắc-kỳ.

Bản hiệu bán cả giầy Annam, lãnh buồi, thuốc lào, mũ buồi. Có catalogue biếu các ngài ở xa. Thơ và mandat xin gởi:

Mr NGUYỄN QUÝ-TRUNG

Nhà thuốc Nguyễn-văn-Trị có bán sỉ và bán lẻ đủ thứ thuốc Tây, y như mấy Đại-dược phòng Langsa ở Saigon vậy.

Nhà thuốc Nguyễn-văn-Trị có bán thuốc trị về bịnh TIÊU-LA đã nổi danh, thuốc nầy uống khỏi chích, ít tốn hao, lại kín đáo.

Nhà thuốc Nguyễn-văn-Trị có bán thuốc trị về bịnh GHẺ-CÓC, CHÚM-BAO, nặng nhẹ thế nào, uống vào cũng hết.

Nhà thuốc Nguyễn-văn-Trị là ngôi hàng Đồng bang ta nên chiếu cố, vì là của người Annam mình lập ra, và buôn bán không thua gì các Nhà thuốc Tây lớn khác, ở trong xứ ta.

Xin con Hồng cháu Lạc, nhớ đến Giống Lạc-Hồng

NGUYEN-VAN-TRI

BÀO-CHẾ-SƯ

MYTHO

Téléphone N°32 (Cochinchine) Adresse télégraphique PHARMATRI

MAGASIN DE SOIERIES

TÂN LỢI

188-140, Bd Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là: lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v. v.. Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không sợ phai trô. Bán lẻ đủ các thứ hàng bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đội đầu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trữ bán sỉ và lẻ đủ thứ màu nhuộm của Tây hiệu "Teinture Idéale" danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits "Kim-Thời" của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê-hồng).

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm vang các tỉnh Trung kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thơ thương nghị

TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương Cholon

CÁO BẠCH

NÊN CHÚ Ý KÉO NHẦM !!!!

Hiệu thuốc Lào THÁI-LAI tỉnh Nam Định bán nhất và ngon nhất ở xứ ĐÔNG PHÁP

Bản Hiệu xin có mấy nhời thay mặt, đa tạ các quý Khách trong cõi ĐÔNG PHÁP đã có lòng chiếu cố mua thuốc Lào của Bản Hiệu

Đã nhiều lần Bản Hiệu tiếp được thơ các quý Khách viết gởi khen tặng lại còn sở động thêm. Nhờ được lòng hảo tâm các quý Khách chiếu cố thành ra càng ngày càng đông.

Bởi thế nên bây giờ nhiều người làm giả nhãn hiệu thuốc như của Bản Hiệu gởi đi các nơi, Bản Hiệu sợ các quý khách mua nhầm phải, hút vào sinh đờm, ho sien cùng các chứng bệnh khác vân vân.....

Rồi sau lại tương nhầm thuốc Bản Hiệu, Bản Hiệu sẽ mang tiếng và hổ thẹn mấy những nhời ngợi khen các quý Khách từ trước đến giờ.

Bản Hiệu xin làm một thứ dấu hiệu riêng để các quý Khách biết. Thuốc Lào Bản Hiệu ngoài bọc lá kín lại đó và có con dấu hiệu đỏ chữ sau này (Nam Định Thái Lai thượng hạo hạng) « HIỆU THUỐC LÀO THÁI LAI NAM ĐỊNH NGON ĐẶC BIỆT »

Bản Hiệu có rất nhiều các hạng thuốc mộc sợi và sam sợi ngài nào muốn dùng hạng nào cũng có. thuốc Lào Bản Hiệu mỗi bánh nặng tới sáu bảy lạng giơ lên nếu các quý Khách mua nhiều xin tính giá hạ

Thưa các ngài, đã có lòng muốn mua thuốc, hoặc hỏi giá hay lấy mẫu thuốc, trong khi gởi thơ hoặc đánh giấy thép xin các ngài đề rõ tên và chỗ ở Bản hiệu sẽ xin vâng nhời gởi ngay

Cũng có nhiều lần Bản Hiệu tiếp được giấy nhời cùng thơ không thấy đề rõ chỗ ở cũng có cái đề không được rõ, nên Bản Hiệu không biết đâu mà gởi

Chủ nhân cẩn bạch

NUYỄN-TRUNG-KHẮC dit THÁI LAI

Commerçant de Tabac Entrepôt N. 5

Rue du Cuivre N. 103 — NAM-ĐỊNH

ÔNG VUA THUỐC LẬU LÀ AI?

Chỉ vì có hai phương thuốc lậu 1p00, giang mai 2p00 nổi tiếng khắp Đông pháp đủ bệnh nặng đến đâu cũng phải rứt nọc mà không hại sinh dục, nên thiên hạ khen tặng cho hiệu « TỪ NGỌC LIÊN » 78 phố hàng Bông Hanoi cái danh hiệu « VUA THUỐC LẬU

Hiệu ấy nhiều thứ rất thần hiệu như là: Thuốc ho trẻ con n 1 giá 0p35 — Hương tế thấp rất bổ n 2 giá 2p00 — Thuốc ly n 5 giá 0p20 — thuốc giết n 7 giá 0p10 — thuốc đỏ n 8 giá 0p30 — thuốc n 10 giá 0p15 — thuốc cam trẻ con n 11 giá 0p10 — thuốc trụ rệp n 12 giá 0p20 — thuốc đau bụng n 13 giá 0p50 — thuốc sốt trẻ con n 14 giá 0p25 — thuốc bổ thận n 15 giá 0p75 — thuốc cam răng n 16 giá 0p10 — thuốc điều kinh n 17 giá 1p00 — thuốc ho người nhớn n 25 giá 0p60 — thuốc rắc nhau giang mai n 26 giá 0p20 — thuốc cảm sốt và ngã nước n 27 giá 0p25 — Cao đầu giọt n 30 giá 0p10 — 0p60 Long hổ cao n 31 tức là cao hổ cốt giá 6p00 một lạng, cao nầy trị bệnh tê thấp rất mầu nhiệm.

CÁC HIỆU ĐẠI LÝ

Saigon về tỉnh Cái-Nhum Vĩnh-Thành-Song — Hữu hiệu Vĩnh-Tường phố Đa-tông — Vĩnh hiệu tức Thịnh phố La-ga — Tourane Nguyễn tại Huế phố Đỗ Hữu Vị — Thanh-hóa Mỹ hữu Đào 33 grand-Rue — Nha-trang Mông-lương Thư quán — Quảng Ngãi M. Chế hoàng chez Võ Chánh 5 Sông Vệ — Faifoo Hoàng Đức Vinh đại Vạn Thành.

Còn tỉnh nào chưa có đại lý, ai muốn làm xin viết thư về bổn hiệu TỪ NGỌC-LIÊN ở Hanoi.

Imprimerie TIẾNG-DÂN HUẾ — Directeur Gérant Huỳnh-Thúc-Kháng